

Bản án số: 43/2019/HSST

Ngày 14-10-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Huỳnh Thanh Vũ - Phó Bí thư huyện Đoàn Cờ Đỏ;
 2. Ông Lương Hùng Dũng – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Cờ Đỏ.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tùng Linh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/HSST ngày 13 - 8 - 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST - HS ngày 19 - 9 - 2019 đối với:

Bị cáo:

Trần Thanh S, sinh ngày 23/5/2002, tại H, Đ, Cần Thơ.

ĐKKHKT: Ấp P 1, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Chỗ ở: Ấp P 1, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ..

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm Thuê.

Con ông Trần Văn U, sinh năm 1967 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1967.

Anh, chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: không.

(Bị cáo đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Văn U, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị T (cha và mẹ của bị cáo).

Địa chỉ: Ấp P 1, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị báo: Bà Nguyễn Thị Xuân T là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh số 03 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971. (Đã chết)

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Đại diện cho bị hại: Anh Võ Đường Đăng N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Công N, sinh năm 1969, em Võ Đường Đăng Kh, sinh năm 2007

Cùng địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Đại diện hợp pháp cho em K: Ông Võ Công N, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981, chị Nguyễn Thị Huyền L và em Nguyễn Hữu T, sinh ngày 06/02/2003.

Đại diện hợp pháp cho Nguyễn Hữu T là anh Nguyễn Văn C.

Cùng địa chỉ: Ấp H1, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Ông Lê Ngọc K, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1954

Địa chỉ: Ấp L1, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSCĐ ngày 12/8/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố bị cáo Trần Trần Thanh S về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/4/2019, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô biển số 65P3-1844 đến nhà Trần Thanh S chơi. Đến khoảng 19 giờ 15 phút S điều khiển xe mô tô chở T trên tỉnh lộ 921 từ hướng xã Trung Hưng đi xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Đến đoạn đường thuộc ấp Thạnh Lợi 1, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, tay cầm bên phải xe va quệt vào tay trái của bà Nguyễn Thị X đang đứng cặp lề phải, S không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy thì thấy phía trước khoảng 30 mét có bà Nguyễn Thị M đang đi gần giữa lộ đi vào lề phải hướng xe chạy, S định tránh sang bên trái vượt qua bà M nhưng do có xe ngược chiều chạy đến nên S tránh về bên phải và đụng vào bà M, bà M bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu sau đó tử vong.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng lời trình bày của người làm chứng xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 4,5 mét. Chọn hướng huyện Cờ Đỏ đi quận Thốt Nốt làm hướng chuẩn, chọn mép lề phải hướng chuẩn làm lề chuẩn. Vùng điểm đụng vào mép lề chuẩn là 1,9 mét. Lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên do Trần Thanh S điều khiển xe mô tô thiếu quan sát, tránh vượt sai quy định.

Trần Thanh S chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 19/4/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự thuộc Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị M tử vong do dập não và xuất huyết não, sau chấn thương sọ não nặng (bút lục 22).

Đại diện gia đình nạn nhân yêu cầu Trần Thanh S bồi thường tổng cộng 90.000.000 đồng. S đã bồi thường 20.000.000 đồng còn 70.000.000 đồng S đồng ý bồi thường nhưng hiện tại chưa có khả năng bồi thường.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cờ Đỏ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 xe mô tô biển số: 65P3-1844 cùng 01 giấy đăng ký xe. Anh C không yêu cầu Trần Thanh S bồi thường chi phí sửa xe.

Bà Nguyễn Thị Xuyên bị S điều khiển xe va quệt vào tay trái bị thương tích nhẹ nên không yêu cầu giám định thương tích, đồng thời không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa:

Bị cáo trình bày khi va quẹt trúng bà Nguyễn Thị X, bị cáo hoảng sợ bị đánh nên đã tăng ga bỏ chạy, lúc bỏ chạy bị cáo có quay mặt lại nhìn về phía bà X, nên không chú ý quan sát thấy bà M đi qua lộ và đã gây tai nạn cho bà Mười, lỗi dẫn đến tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Về vấn đề điều khiển xe, thì bị cáo cho rằng Nguyễn Hữu T kêu bị cáo điều khiển xe. Trước khi xảy ra tai nạn thì bị cáo đã nhiều lần điều khiển xe của T và có nói cho T biết là bị cáo chưa có giấy phép lái xe.

Nguyễn Hữu T trình bày: Bản thân bị cáo đã nhiều lần điều khiển xe của T, các lần điều khiển xe thì do bị cáo đòi chạy xe nên T thuận tình để cho bị cáo điều khiển xe, T chưa từng nghe nói bị cáo chưa có giấy phép lái xe.

Đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường 90.000.000 đồng từ ông U và ông C, nên không có yêu cầu gì khác, đồng thời có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Ông Trần Văn U là cha của bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng và ông Nguyễn Văn C là cha của Nguyễn Văn T đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Ông U và ông C không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Thanh S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình của Nguyễn Hữu T đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị ghi nhận việc trả lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 65P3 – 1844 cùng 01 giấy đăng ký xe cho Nguyễn Văn C của Cơ quan điều tra.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Về hình phạt do bị cáo là người chưa thành niên nên chưa phát triển toàn diện về tâm sinh lý, thiếu kinh nghiệm trong việc xử lý các tình huống bất ngờ nên đã gây ra tai nạn đối với bị hại. Do đó khi áp dụng hình phạt cần phải áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát đối đáp tranh luận và vẫn giữ nguyên đề nghị như đã trình bày.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thanh S không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô phân khối lớn có dung tích xi lanh 109 cm³ chở Nguyễn Hữu T lưu thông trên đường thiếu quan sát, tránh vượt không an toàn dẫn đến tai nạn làm cho bị hại Nguyễn Thị M tử vong. Quá trình điều tra xác định đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được

trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 4,5 mét. Chọn hướng huyện Cờ Đỏ đi quận Thốt Nốt làm hướng chuẩn, chọn mép lề phải hướng chuẩn làm lề chuẩn. Vùng điểm dừng đo vào mép lề chuẩn là 1,9 mét. Lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên thuộc về Trần Thanh S. Do đó, bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và đoạn 2 khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, thời điểm gây tai nạn bị cáo được 16 tuổi 10 tháng 21 ngày, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Nên, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo đã thông qua gia đình đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trước thực trạng tại nạn giao thông ngày càng diễn biến phức tạp gây thiệt hại nhiều về tài sản và tính mạng của con người. Đảng, Nhà nước, Nhân dân trong cả nước đã nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp để hạn chế, nhưng tình trạng tai nạn giao thông không có chiều hướng giảm xuống. Nguyên nhân chủ yếu do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ các quy tắc khi tham gia giao thông theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung là không có giấy phép lái xe theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm. Với hành vi và mức độ hậu quả do bị cáo gây ra cần phải có một mức án tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục và tuyên truyền nhằm đấu tranh và phòng ngừa tình trạng tai nạn giao thông trên trong cả nước nói chung và địa bàn huyện Cờ Đỏ nói riêng. Tuy nhiên, cần áp dụng những quy định về việc xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự và điều 54 Bộ luật hình sự do bị cáo có nhiều tình tiết giảm

nhẹ hình phạt như đã nêu, để hạ khung và quyết định hình phạt cho bị cáo, điều đó cũng thể hiện được sự khoan hồng và chính sách nhân đạo của pháp luật, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với hành vi giao xe của Nguyễn Hữu T cho bị cáo điều khiển, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình của Nguyễn Hữu T đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm, nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 luật tố tụng hình sự.

Ông Nguyễn Văn C đã được nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 65P3 – 1844 cùng 01 giấy đăng ký xe và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S 01 (một) năm tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Huyện Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Quốc Kiệt